

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy

động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:		
1.1	Giải pháp cung ứng vật tư vật liệu và mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư vật liệu: Cát, đá 1x2, xi măng, bê tông nhựa(C12.5), nhũ tương	1.Có bản cam kết và hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật liệu: Cát, đá 1x2, xi măng, bê tông nhựa(C12.5), nhũ tương cụ thể công trình này. 2. Có bảng đề xuất các loại vật tư đầy đủ 3.Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các đơn vị cung cấp vật tư.	Đạt
		Không có hoặc thiếu 01 trong các nội dung trên.	Không đạt
1.2	Giải pháp kỹ thuật, tổ chức thi công		
1.2.1	Giải pháp tổ chức mặt bằng thi công	Có đề xuất giải pháp hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình và bản vẽ tổng mặt bằng thi công phù hợp	Đạt
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.2.2	Phương án cấp điện, cấp nước (đối với hạng mục đổ bê tông)	Có phương án cụ thể và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
1.2.3	Giải pháp thi công xây dựng: Công tác thi công đào nền theo tiêu chuẩn hiện hành	- Có thuyết minh biện pháp thi công đào nền, giải pháp đảm bảo an toàn cho học sinh. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2.4	Giải pháp thi công xây dựng: Công tác thi công móng bê	- Có thuyết minh biện pháp thi công: tập kết vật liệu, công tác đầm bê tông, giải	Đạt

	tông đá 1x2 M250 theo tiêu chuẩn hiện hành	pháp đảm bảo chất lượng, an toàn cho học sinh. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2.5	Giải pháp thi công xây dựng: Công tác thi công mặt đường bê tông nhựa theo tiêu chuẩn hiện hành	- Có thuyết minh biện pháp thi công: tập kết vật liệu, lu lèn, giải pháp đảm bảo chất lượng, an toàn giao thông an toàn lao động . - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
1.2.6	Giải pháp thi công thoát nước như nạo vét hố ga theo tiêu chuẩn hiện hành	Thuyết minh biện pháp thi công nạo vét hố ga, Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông..	Đạt
		Không thể hiện hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận		Đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2	Tiến độ thi công:		
2.1	Thời gian thi công.	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá 30 ngày (đã bao gồm thời gian thi công và nghiệm thu công trình) có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất về thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá thời gian nêu trên.	Không đạt
2.2	- Biểu tiến độ thi công: - Biểu tiến độ thi công chi tiết hạng mục công trình. - Biểu đồ huy động nhân lực, thiết bị, vật liệu. - Biện pháp đẩy nhanh tiến độ khi cần thiết.	Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: - Có Biểu tiến độ thi công chi tiết theo các hạng mục chính của công trình, tương ứng với các mũi thi công độc lập. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu. - Có biểu huy động nhân lực, thiết bị, vật liệu đảm bảo phù hợp với biểu tiến độ thi công chi tiết. - Có phân tích điều kiện thời tiết khu vực ảnh hưởng bất lợi tới tiến độ thi công (như: mùa mưa bão, ...), thuyết minh biện pháp đẩy nhanh tiến độ khi có yêu cầu.	Đạt
		Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:	Không đạt

		<p>- Không đáp ứng một trong các các tiêu chí đạt nêu trên.</p> <p>- Có Biểu tiên độ nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của các công trình, hoặc không phù hợp với kế hoạch thi công tổng thể và các mũi tổ chức thi công độc lập, hoặc không khả thi.</p>	
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt.	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
	Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	<p>Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</p> <p>Có thuyết minh, thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty cho tới Ban chỉ huy công trường trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu. Trường hợp nhà thầu liên danh, các thành viên liên danh phải thể hiện rõ việc tổ chức thực hiện của từng nhà thầu thông qua công việc trong thoả thuận liên danh.</p> <p>Có nêu đầy đủ sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công. Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành có nêu đầy đủ các vị trí nhân sự (chỉ huy trưởng; phụ trách kỹ thuật thi công) mà nhà thầu dự kiến huy động cho gói thầu đáp ứng yêu cầu, tính đặc thù của gói thầu, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu.</p> <p>- Trường hợp nhà thầu liên danh, phải có phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công, trong giải quyết khi bất kỳ một thành viên không còn năng lực để tiếp tục thi công, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ.</p> <p>Có bản vẽ thể hiện mặt bằng bố trí công trường phù hợp với tổ chức thi công gói thầu (bao gồm: nhà điều hành, lán trại, các cơ sở thí nghiệm(nếu có), bãi chứa vật liệu, thiết bị, cầu kiện, đường công vụ vận chuyển nội bộ, ...).</p>	Đạt
		Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:	Không đạt

		<p>- Không đáp ứng một trong các các tiêu chí đạt nêu trên.</p> <p>- Không có thuyết minh hoặc có nhưng chưa thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty, của từng thành viên liên danh (nếu có) cho tới Ban chỉ huy công trường trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu.</p> <p>Thể hiện sơ đồ tổ chức của Ban điều hành sơ sài (không xác định trách nhiệm và liên hệ giữa các chức danh).</p> <p>Có bản vẽ mặt bằng bố trí công trường nhưng thể hiện không khả thi, thể hiện rõ ràng nhà thầu không hiểu biết về công trình để đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và chất lượng.</p>	
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt.	Không đạt
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
4.1	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ thi công, đảm bảo hợp lý, khả thi và đảm bảo chất lượng công trình.	<p>Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt:</p> <p>Có nêu về Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu (bao gồm: sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công; kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ; khắc phục sai sót về chất lượng, tiến độ).</p> <p>Có nêu về cách thức và biện pháp kiểm soát chất lượng vật liệu và hỗn hợp vật liệu đầu vào (vật liệu và hỗn hợp vật liệu chính) từ khi khảo sát, đưa đến công trình và trước khi thi công, thể hiện tính hợp lý, khả thi để đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình (tập kết, thí nghiệm, giải pháp xử lý khi phát hiện vật liệu không phù hợp với yêu cầu ...).</p>	Đạt
		<p>Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt:</p> <p>- Không đáp ứng một trong các các tiêu chí đạt nêu trên.</p> <p>- Hoặc có nêu về cách thức và biện pháp kiểm soát chất lượng, tuy nhiên đối với các vật liệu, hỗn hợp đặc thù không thể hiện được các nội dung quan trọng cần quản lý để đảm bảo chất lượng hoặc một</p>	Không đạt

		số chỉ tiêu chất lượng của các hạng mục, vật liệu chính, hỗn hợp vật liệu chính không đáp ứng yêu cầu hoặc sai so với yêu cầu của tiêu chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật/thuyết minh thiết kế và quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật (chứng tỏ nhà thầu không hiểu biết, cập nhật về các yêu cầu kỹ thuật).	
4.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công và nghiệm thu, đảm bảo hợp lý, khả thi và đảm bảo chất lượng công trình.	Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: - Có nêu về cách thức và biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công và nghiệm thu đối với các hạng mục công trình (như các chỉ tiêu kỹ thuật, các thí nghiệm, ...) theo quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, hợp lý, khả thi, phù hợp với tiêu chuẩn và chỉ dẫn kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
		Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt: Không đáp ứng một trong các tiêu chí đạt nêu trên. Hoặc có nêu về cách thức và bảo đảm chất lượng, tuy nhiên không thể hiện được các nội dung quan trọng cần quản lý để đảm bảo chất lượng hoặc một số chỉ tiêu chất lượng của các hạng mục chính cần quản lý trong thi công và nghiệm thu là không đáp ứng yêu cầu hoặc không khả thi hoặc sai so với yêu cầu của tiêu chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật/thuyết minh thiết kế và quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật (chứng tỏ nhà thầu không hiểu biết, cập nhật về các yêu cầu kỹ thuật).	Không đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt.	Không đạt
5	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
5.1	An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: - Có Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn thiết bị thi công tại công trường xây dựng bao gồm: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo	Đạt

		an toàn thiết bị thi công...; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
		Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt: Không đáp ứng một trong các các tiêu chí Đạt nêu trên. Có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2	Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; Biện pháp phòng chống cháy nổ tại công trường xây dựng bao gồm: Các quy định, quy phạm tiêu chuẩn; các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Đạt
		Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt: Không đáp ứng một trong các các tiêu chí Đạt nêu trên. Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3	Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh	Đáp ứng tất cả các nội dung nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: Có kế hoạch và biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: bao gồm các nội dung tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh.	Đạt
		Vi phạm một trong các tiêu chí nêu dưới đây được đánh giá là Không đạt: -Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. -Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là không đạt.	Không đạt

6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;		
	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo hành (thời hạn bảo hành là 18 tháng kể từ khi công trình được nghiệm thu và bàn giao). - Kế hoạch bảo trì. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có nêu trách nhiệm của nhà thầu và sự phối hợp trong giai đoạn bảo hành, khi công trình có hư hỏng, khiếm khuyết ...; - Có đề xuất giải pháp, thời gian sửa chữa khắc phục đảm bảo khả thi (công trình có hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra trong quá trình thi công trong giai đoạn bảo hành); - Đề xuất Bảo hành (thời hạn bảo hành là 18 tháng kể từ khi công trình được nghiệm thu và bàn giao). - Đề xuất kế hoạch bảo trì. 	Đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Không đáp ứng một trong các các tiêu chí nêu trên. - Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 18 tháng. 	Không đạt
7	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
	Uy tín của nhà thầu trong vòng 02 năm trở lại đây kể từ thời điểm đóng thầu	<ul style="list-style-type: none"> - Không thuộc trường hợp (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng). (có bản cam kết). - Trong thời gian thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó (cả giai đoạn thi công và giai đoạn bảo hành) có vi phạm chất lượng, tiến độ, bị CĐT hoặc Bên A (ký hợp đồng) có không quá 02 văn bản cảnh cáo) hoặc có không quá 01 văn bản đánh giá không đảm bảo uy tín trong vòng 02 năm (24 tháng) trở lại kể từ thời điểm đóng thầu. (có bản cam kết) 	Đạt
		Không có hoặc thiếu 01 trong các cam kết trên	Không đạt
KẾT LUẬN		Các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt.	Đạt
		Có 01 trong 7 tiêu chuẩn không đạt là không đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)